

Số: 24/2024/QĐCNHGT-DS

Kim Bôi, ngày 16 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của ông **Mậu Xuân C** và bà **Đinh Hồng T**.

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện về việc “ *Tranh chấp Hợp đồng góp vốn* ” đề ngày 05 tháng 08 năm 2024 của ông **Khuất Duy T1**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 08 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây :

1. Người khởi kiện: ông **Khuất Duy T1**, sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Thanh Câu, L, huyện T, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông **Khuất Duy T1** : ông **Mậu Xuân C**, sinh năm 1985.

ĐKHKTT: **Số A, tổ A G, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.**

Địa chỉ liên hệ : P1005, **tòa N, chung cư C, số A T, phường Y, quận C, TP Hà Nội.**

(Theo văn bản ủy quyền ngày 05/08/2024)

2. Người bị kiện : Bà **Đinh Hồng T**, sinh năm 1984.

ĐKHKTT: Khu Bo, **thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 08 năm 2024 do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 08 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 08 năm 2024, cụ thể như sau :

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông **Khuất Duy T1**) là ông **Mậu Xuân C1** và người bị kiện là bà **Đinh Hồng T** cùng thống nhất thỏa thuận:

Bà **Đình Hồng T** có nghĩa vụ thanh toán trả lại cho ông **Khuất Duy T1** số tiền góp vốn bất động sản là 3.050.000đ (*Ba tỷ không trăm năm mươi triệu*) đồng.

Ông **Khuất Duy T1** không yêu cầu về tiền phạt.

- *Về thời hạn và phương thức thanh toán* : Hai bên thống nhất thực hiện theo các quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Mai Linh